

SMSS	Họ Lót	Tên	T	R	Ti	Số	ST
TV		n	T	R	Ti	K	
T		B	L	n			
		H		HB			
		T					
1 K36.9	Trần	Tu	3.	8	262		
02.10	Thị	y	ề	644	500		
1	Thanh	n		0			
2 K36.9	Nguyễn	Tr	3.	8	262		
02.09	Thị	an		593	500		
3		g		0			
3 K36.9	Phạm	Nh	3.	9	262		
02.06	Thị	ấn		562	500		
0				0			
4 K36.9	Khẩu	An	3.	8	262		
02.00	Thị	h		521	500		
4	Vân			0			
5 K36.9	Lê Thị	Tu	3.	8	262		
02.09	Bé			521	500		
0				0			
6 K36.9	Nguyễn	Nh	3.	8	262		
02.06	Thị	i		4	3	500	
5	Yến			0			
7 K36.9	Phan	Tr	3.	8	262		
02.09	Kim	úc		4	1	500	
9				0			
8 K36.9	Nguyễn	Du	3.	8	262		
02.01	Thị	ng		387	500		
2	Thùy			0			
9 K36.9	Nguyễn	Lo	3.	8	262		
02.04	Phươn	an		374	500		
0				0			
1 K36.9	Hoàng	Hu	3.	8	262		
002.02	Thị	on		365	500		
6	Xuân	g		0			
1 K36.9	Nguyễn	Nh	3.	8	262		
1 02.06	Thị	i		335	500		
3	Nam			0			
1 K36.9	Võ Thị	Tr	3.	8	262		
2 02.09	Diễm	an		335	500		
2		g		0			
1 K36.9	Nguyễn	Tr	3.	8	262		
3 02.09	Minh	an		335	500		
5		g		0			